TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - TP. HÀ NỘI** *Bản án số:**73**/2025/HNGĐ - ST* *Ngày: 22/12/2025* *V/v: "Tranh chấp hôn nhân gia đình"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Xuân Thuật**
2. Ông **Lê Văn Hoan**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Dũng** - Thư ký Tòa án nhân khu vực 9 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Hà Nội tham gia phiên toà: Bà **Vũ Thị Hiếu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2025 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân khu vực 9 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 390/2025/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2025/QĐXX-ST ngày 24 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Thanh Th, sinh năm 1989;

HKTT: Thôn G S, xã S H, thành phố Hà Nội;

Căn cước công dân số: 001189036897.

- **Bị đơn**: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1986;

HKTT: Thôn G S, xã S H, thành phố Hà Nội;

Căn cước công dân số: 001086028394.

(Chị Th có mặt, anh H có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải chị Đỗ Thị Thanh Th trình bày: Tôi có kết hôn với anh Nguyễn Đức H ngày 05/02/2009 tại UBND xã T L, huyện B V, thành phố Hà Nội (Nay là xã S H, thành phố Hà Nội) tự nguyện tìm hiểu theo quy định của pháp luật. Sau khi c- ới vợ chồng về chung sống hòa thuận, hạnh phúc được 16 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mẫu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính cách, thường xuyên cãi vã, vợ

chồng đang sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết cho tôi ly hôn.

Bản tự khai, biên bản hòa giải anh Nguyễn Đức H trình bày: Tôi có kết hôn với chị Đỗ Thị Thanh Th ngày 05/02/2009 tại UBND xã T L, huyện B V, thành phố Hà Nội (Nay là xã S H, thành phố Hà Nội) lấy nhau tự nguyện tìm hiểu. Sau khi c- ới vợ chồng về chung sống hạnh phúc được 16 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng do tôi nhiều lần đi uống rượu say nhưng vẫn làm chủ được bản thân, mỗi lần uống rượu về tôi có lời qua tiếng lại với vợ vài câu dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, mong muốn được đoàn tụ về cùng nuôi dạy con cái. Nếu chị Th cương quyết xin ly hôn thì tôi đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn.

-Về con chung: Chị Th, anh H đều thừa nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức Ph, sinh ngày 16/9/2009, cháu Nguyễn Đỗ Thanh Tr, sinh ngày 05/01/2015. Hiện nay 2 cháu vẫn đang ở với chị Th và anh Hải.

- Quan điểm của chị Th sau khi ly hôn chị xin được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Đỗ Thanh Tr, giao cho anh Hải nuôi cháu Nguyễn Đức Phúc và không yêu cầu anh Hải phải trợ cấp nuôi con chung.

- Quan điểm của anh Hải nếu vợ chồng ly hôn anh xin được nuôi 2 cháu Nguyễn Đức Phúc, cháu Nguyễn Đỗ Thanh Trúc và không yêu cầu chị Th phải trợ cấp nuôi con chung.

- *Tài sản chung*: Không có

- ***Công nợ:*** Không có

Tại phiên tòa hôm nay chị Đỗ Thị Thanh Th vẫn giữ nguyên quan điểm. Anh Nguyễn Đức H có đơn xin xét xử vắng mặt.

**Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, thẩm phán, thư ký, các hội thẩm nhân dân đều thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật; Hồ sơ đã làm đầy đủ các quy định theo bộ luật tố tụng dân sự; Viện kiểm sát không có ý kiến gì.

+ Về nội dụng vụ án: Áp dụng điều 55,56,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Thanh Tr. Cho chị Đỗ Thị Thanh Tr được ly hôn anh Nguyễn Đức H. Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức Ph, sinh ngày 16/9/2009, cháu Nguyễn Đỗ Thanh T, sinh ngày 05/01/2015. Giao cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đỗ Thanh Tr cho đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Giao cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức Ph cho đến khi cháu Phúc đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th, anh H cho đến khi chị Th, anh H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Về tài sản chung, công nợ: không có.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Thanh Th tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Đức H là bị đơn có HKTT tại xã S H, thành phố Hà Nội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9, thành phố Hà Nội.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Đỗ Thị Thanh Th và anh Nguyễn Đức H là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 16 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính cách, không có tiếng nói chung, chị Th xác định tình cảm không còn, anh Hải mong muốn được đoàn tụ nhưng chị Th cương quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý. Hai anh chị đã sống ly thân nhau, cắt đứt quan hệ từ năm 2023 đến nay. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Th, anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên HĐXX cho chị Đỗ Thị Thanh Th được ly hôn anh Nguyễn Đức H là phù hợp với quy định tại các Điều 55,56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Th, anh H đều thừa nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức Phúc, sinh ngày 16/9/2009, cháu Nguyễn Đỗ Thanh Tr, sinh ngày 05/01/2015. Nguyện vọng của chị Th là được nuôi cháu Trúc, giao cho anh Hải nuôi cháu Ph, nguyện vọng của anh H là tiếp tục được nuôi hai cháu Phúc và Tr, anh chị không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay các cháu đều đã trên 7 tuổi, theo bản tự khai của cháu Nguyễn Đức Ph có nguyện vọng được ở với bố, cháu Nguyễn Đỗ Thanh Tr có nguyện vọng được ở với mẹ. Do vậy, HĐXX quyết định giao cho chị Đỗ Thị Thanh Th được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Đỗ Thanh Tr, sinh ngày 05/01/2015 cho đến khi cháu Trúc đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Giao cho anh Nguyễn Đức H được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Đức Ph, sinh ngày 16/9/2009 cho đến khi cháu Phúc đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th, anh H đến khi chị Th, anh H có yêu cầu hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

[4] Về tài sản chung: Anh chị đều thừa nhận không có

[5] Công nợ: Anh chị đều thừa nhận không nợ ai

[6] Án phí: Chị Đỗ Thị Thanh Th tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử**:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Thanh Th. Cho chị Đỗ Thị Thanh Th được ly hôn anh Nguyễn Đức Hải.

2. Về con chung: có 2 cháu Nguyễn Đức Ph, sinh ngày 16/9/2009, cháu Nguyễn Đỗ Thanh Tr, sinh ngày 05/01/2015. Giao cho chị Đỗ Thị Thanh Th được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Đỗ Thanh Tr cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Giao cho anh Nguyễn Đức Hải được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Đức Ph cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

- Chị Đỗ Thị Thanh Th, anh Nguyễn Đức H được quyền qua lại, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th, anh H đến khi chị Th, anh H có yêu cầu hoặc cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

3. Về tài sản chung: Không có

4. Công nợ: Không có

5. Về án phí: Chị Đỗ Thị Thanh Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Th đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0015110 ngày 05/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, thành phố Hà Nội.

6. Quyền kháng cáo: Chị Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 9-HN;
-THADS TP Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã S H;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Thị Thu Hường